

Số: /BC-UBND

Cao Bằng, ngày

tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả việc huy động, quản lý, sử dụng, các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Công văn số 2740/BYT-KHTC ngày 09/05/2023 của Bộ Y tế về báo cáo huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng báo cáo tình hình thực hiện cụ thể như sau:

Phần thứ nhất KHÁI QUÁT CHUNG

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tại tỉnh Cao Bằng, ngày 01/01/2023 đến ngày 18/5/2023 có 1.069 trường hợp mắc COVID-19 trong đó 596 mắc mới, 473 tái nhiễm. Lũy tích từ ngày 05/11/2021 đến 17h00' ngày 14/5/2023 toàn tỉnh Cao Bằng ghi nhận 98.738 trường hợp dương tính với SARS-COV-2 trong đó có 98.177 trường hợp mắc được ghi nhận tại các địa phương trong tỉnh, 551 ca mắc được ghi nhận là các công dân đi từ các tỉnh phía Nam và các tỉnh, thành có dịch COVID-19 trong nước trở về tỉnh Cao Bằng, tử vong 63 người (chủ yếu là các trường hợp tuổi cao, có bệnh nền, chưa tiêm vắc xin hoặc chưa tiêm đủ liều vắc xin). Thực hiện Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế¹, tỉnh Cao Bằng duy trì việc tổ chức triển khai, đánh giá và công bố cấp độ dịch theo quy định, hiện tại toàn tỉnh có 161 xã/phường/thị trấn đều ở cấp độ 1.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Ngay khi có thông tin về tình hình dịch bệnh trên thế giới và tại Việt Nam từ đầu năm 2020, xác định công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm hàng đầu cần tập trung thực hiện của cả hệ thống chính trị, coi việc phòng, chống dịch như “chống giặc”. Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 có nhiều diễn biến phức tạp Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã luôn bám sát, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Bộ Y tế, theo đó chỉ đạo cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phương châm "thần tốc, đồng bộ, toàn dân, hiệu quả"; thực hiện xác định cấp độ dịch phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh

¹ Về Ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh, sẵn sàng về tinh thần, lực lượng, cơ sở vật chất để nhanh chóng chuyển trạng thái, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Trong giai đoạn đầu phòng chống dịch COVID-19, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19; sau đó, theo yêu cầu về việc huy động sự tham gia Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 từ cấp ủy, chính quyền, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Quyết định số 389-QĐ/TU ngày 27/8/2021 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Cao Bằng; đồng thời thành lập 06 Tiểu ban trực thuộc Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các huyện, Thành ủy cũng đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các cấp; thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cấp huyện, cấp xã; và các tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã. Kết quả: 10/10 huyện, thành phố kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 và thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19; 161/161 xã/phường/thị trấn đã kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 và Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã. Hiện nay, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Cao Bằng đã tiếp tục kiện toàn theo Quyết định số 997-QĐ/TU ngày 28/9/2022 của Tỉnh ủy Cao Bằng²; Quyết định số 1228-QĐ/TU ngày 09/5/2023 của Tỉnh ủy Cao Bằng³.

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh luôn bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế và Tỉnh ủy, đồng thời căn cứ tình hình diễn biến của dịch tại địa bàn tỉnh để có sự chỉ đạo cụ thể, quyết liệt, đồng bộ kịp thời phù hợp với diễn biến của dịch, nhằm thực hiện “mục tiêu kép” vừa tập trung phòng, chống dịch COVID-19, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Trước diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh có diễn biến phức tạp; Tỉnh Cao Bằng đã xây dựng kịch bản sẵn sàng cho mọi tình huống, diễn biến của dịch COVID-19 với các giải pháp cụ thể đặc biệt quan tâm thực hiện “siết chặt kiểm soát từ bên ngoài, không buông lỏng quản lý từ bên trong”; sớm phát hiện ca nghi nhiễm và thực hiện tốt việc cách ly, khoanh vùng, truy vết, xét nghiệm, điều trị, kiểm soát kịp thời và khống chế hiệu quả; chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, các khu cách ly tập trung phục vụ công tác phòng, chống dịch. Ngoài ra UBND các cấp đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch như: cách ly tập trung tại khu cách ly của tỉnh, cách ly tại nhà để phòng, chống dịch COVID-19; quyết định thành lập các Trạm kiểm soát phòng chống dịch COVID-19 tại các cửa ngõ ra vào tỉnh; văn bản khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới để phòng chống dịch bệnh COVID-19; kiểm soát

² Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Cao Bằng.

³ Bộ sung, thay thế Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Cao Bằng.

hoạt động nhập cảnh để phòng chống dịch COVID-19, đặc biệt là ở các huyện biên giới để kiểm soát người Việt Nam trở về từ Trung Quốc qua địa bàn tỉnh Cao Bằng; kiểm soát chặt chẽ người đi từ vùng đang có dịch về địa bàn tỉnh, các hướng dẫn nói lỏng các biện pháp phòng, chống dịch thích nghi với trạng thái bình thường mới...

Chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, các Tiểu ban và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo triển khai Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tỉnh Cao Bằng theo Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 16/7/2021; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng đối tượng theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19 nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng phòng, chống dịch cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; ý thức phòng chống dịch COVID-19 của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

Tại các xã, phường, thị trấn đã thành lập 1.454 tổ COVID-19 cộng đồng, với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, rà soát, phát hiện sớm tất cả các trường hợp có yếu tố nguy cơ, đi từ các vùng có dịch trở về địa phương, phối hợp theo dõi, quản lý cách ly tại nhà, hướng dẫn người dân khai báo y tế, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Kể từ khi đại dịch xuất hiện, tỉnh Cao Bằng đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh COVID-19, “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Cụ thể, thời điểm dịch xâm nhập vào cộng đồng, tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng khẩn trương tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nên khi dịch lan rộng thì có rất ít người bệnh nặng và tử vong, thấp hơn nhiều so với số trung bình toàn quốc; tỉnh Cao Bằng đã không phải thành lập Bệnh viện dã chiến để điều trị bệnh nhân, hầu hết các bệnh nhân mắc bệnh nhẹ, được theo dõi và điều trị tại nhà, mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh tới sức khỏe người dân là tương đối thấp.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 281/CD-TTg ngày 20/4/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công điện số 02/CD-UBND ngày 25/4/2023 về việc tăng cường phòng chống dịch COVID-19, bảo đảm trật tự an toàn giao thông phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4-01/5.

Phần thứ hai

VIỆC HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19;

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

Các văn bản quy phạm pháp luật về huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, bao gồm:

a) Những chính sách, pháp luật đã ban hành trước thời điểm bùng phát dịch COVID-19 (của trung ương)

(1) Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

(2) Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.

b) Những chính sách, pháp luật đã ban hành trong thời điểm bùng phát dịch COVID-19

- Văn bản Trung ương ban hành:

(1) Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19;

(2) Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch bệnh COVID-19;

(3) Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19;

(4) Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội (Nghị quyết Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV);

(5) Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng chống dịch COVID-19;

(6) Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 ngày 06/8/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép Chính phủ ban hành Nghị quyết có một số nội dung khác với quy định của luật để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19;

(7) Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

(8) Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

(9) Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19;

(10) Kết luận số 25-KL/TW ngày 30/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác phòng chống dịch COVID-19 (2022 - 2023);

(11) Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-COV-2;

(12) Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về chương trình phòng, chống dịch COVID-19;

- Văn bản địa phương ban hành:

(1) Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về một số giải pháp cấp bách phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

(2) Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

c) Kết quả đạt được về tính phù hợp với hệ thống pháp luật và tính thực tiễn, kịp thời, đầy đủ, khả thi của chính sách, pháp luật:

- Đề ứng phó với dịch COVID-19, Chính phủ đã chủ động, linh hoạt áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 thông qua việc trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 cho phép Chính phủ quyết định một số cơ chế đặc biệt, đặc thù, đặc cách để kịp thời áp dụng các biện pháp phù hợp đáp ứng yêu cầu cấp bách phòng, chống dịch. Ngoài ra, Chính phủ, các Bộ, ngành đã chủ động, khẩn trương, kịp thời ban hành nhiều văn bản với các hình thức khác nhau như Nghị quyết, Chỉ thị, Công điện, Công văn... để đáp ứng yêu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch với mục tiêu bảo đảm sức khỏe, tính mạng của nhân dân lên trên hết.

- Chính phủ cũng đã ban hành nhiều văn bản về cơ chế, chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19 như: Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19; Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV; Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” với mục tiêu bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, đưa cả nước chuyển sang trạng thái bình thường mới sớm nhất có thể; Nghị quyết 145/NQ-CP 19/11/2021 của Chính phủ về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách phòng, chống COVID-19.

- Tại địa phương, việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan việc huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương là cần thiết và phù hợp, đúng thẩm quyền theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và khoản 4 Điều

27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Kịp thời ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù áp dụng tại địa phương (Công văn số 2607/UBND-TH ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh về hướng dẫn chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh), qua đó đã góp phần động viên lực lượng Quân đội, Công an, dân phòng, nhân viên y tế... được huy động trực tiếp tham gia phòng, chống dịch; giúp người dân, người lao động giảm bớt khó khăn, sớm ổn định cuộc sống sau thời gian dài bị ảnh hưởng do dịch bệnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề hạn chế, bất cập như:

- Các quy định của pháp luật hiện hành chưa bao quát được hết các tình huống ứng phó với tình hình bùng phát và diễn biến của dịch bệnh; một số văn bản chỉ đạo, điều hành chưa sát thực tiễn, thiếu khả thi, khi ban hành văn bản có phạm vi ảnh hưởng lớn đến nhiều đối tượng, một số nơi chưa làm tốt việc đánh giá tác động, công tác truyền thông nên khó thực hiện; một số quy định mâu thuẫn, thay đổi nhanh, gây bức xúc trong xã hội (như quy định về giấy đi đường, lưu thông hàng hóa, hàng hóa thiết yếu...).

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 cũng như sự biến đổi của chủng vi rút, mặt khác đây là đại dịch chưa có tiền lệ, vì vậy trên thực tế chưa lường được hết các tình huống xảy ra, dẫn đến trong quá trình xây dựng các chính sách đặc thù của địa phương chưa bao quát được toàn bộ các phát sinh trong quá trình phòng, chống dịch mà thường xuyên phải sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các chính sách đặc thù của tỉnh để phù hợp với tình hình thực tế.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác huy động quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19

1.1. Tình hình và kết quả đạt được:

a) Tình hình và kết quả huy động kinh phí từ nguồn Ngân sách nhà nước:

Từ năm 2020 đến 30/10/2022, tổng nguồn huy động kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước là 530.065 triệu đồng, trong đó: Nguồn Ngân sách trung ương là 186.832 triệu đồng; Nguồn Ngân sách địa phương là 343.233 triệu đồng.

b) Tình hình và kết quả huy động kinh phí từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, Quỹ vắc-xin phòng COVID-19: Không có.

c) Tình hình và kết quả huy động từ nguồn viện trợ ngoài nước:

UBND tỉnh Cao Bằng đã thực hiện các trình tự, thủ tục tiếp nhận viện trợ, tài trợ 03 lô hàng vật tư y tế, cụ thể: (1) Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây

(Trung Quốc) hỗ trợ tỉnh Cao Bằng để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm: 32.000 khẩu trang; 1.000 lọ nước rửa tay, sát khuẩn loại 500ml; (2) Tiếp nhận 60.000 khẩu trang y tế do Chính phủ nhân dân huyện Long Châu, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) hỗ trợ tỉnh Cao Bằng để phòng chống dịch bệnh COVID-19; (3) Hỗ trợ, kết nối trong công tác tiếp nhận 100.000 liều vắc xin COVID-19 và trang thiết bị, vật tư y tế với trị giá 5,50 triệu NDT gồm: 01 máy thở cao cấp; 02 máy thở di động y tế có máy nén khí; hệ thống oxy; 16 thiết bị theo dõi bệnh nhân nặng kỹ thuật số; thiết bị test thử phát hiện axit nucleic, vật liệu phòng hộ... do Khu ủy và Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây hỗ trợ cho tỉnh Cao Bằng để thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Vận động Quỹ Steve Bùi và những người bạn (Steve Bui And Friends Foundation) đến khảo sát và triển khai các hoạt động viện trợ không hoàn lại tại tỉnh Cao Bằng, qua khảo sát Quỹ ủng hộ 10.000 khẩu trang y tế (loại N95) để hỗ trợ cho tỉnh trong công tác phòng, chống dịch COVID-19. Tỉnh Cao Bằng tham gia hỗ trợ, phối hợp với Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang làm thủ tục tiếp nhận Lô hàng vật tư y tế qua cửa khẩu Tà Lùng - Thủy Khẩu (Cao Bằng, Việt Nam).

d) Tình hình và kết quả huy động tiền, hiện vật của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước:

Giai đoạn 2020-2022 nguồn huy động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức, đoàn thể cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 là: 16.900 triệu đồng.

Trong đó:

- Tiếp nhận tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng: 16.804 triệu đồng;

- Liên đoàn Lao động tỉnh Cao Bằng: 96 triệu đồng (cho 03 Đoàn nhân lực tham gia phòng, chống dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh).

Từ đầu năm 2023 đến nay không huy động nguồn lực hỗ trợ công tác phòng, chống dịch tại tỉnh Cao Bằng.

1.2. Báo cáo bổ sung theo Công văn 2740/BYT-KHTC ngày 09/05/2023

a) Về tình hình tài sản là thuốc, sinh phẩm, vật tư tài trợ, viện trợ, cho biếu tặng chưa sử dụng hết; hết hạn phải hủy:

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

b) Về tình hình số lượng thuốc, vật tư, hoá chất, trang thiết bị đã tạm ứng, vay, mượn theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền do điều kiện phòng, chống dịch cấp bách trước ngày 31/12/2022 để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19: Không có

c) Về tình hình sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV2 đã được thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, theo cơ chế đặt hàng trong giai đoạn

cao điểm phòng, chống dịch nhưng chưa có hợp đồng đặt hàng, chưa thanh quyết toán được: Không có

d) Về tình hình tiếp nhận tài sản là trang thiết bị y tế được tài trợ, cho, biếu, tặng từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2022 tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhưng không có đầy đủ hồ sơ, tài liệu; không xác định giá trị; giá trị tài trợ trong biên bản tài trợ có sự chênh lệch cao hơn so với giá mặt hàng tương đương được công bố, công khai trên thị trường hoặc trên cổng thông tin của cơ quan chức năng:

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo).

đ) Về tình hình sử dụng thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ nguồn NSNN cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 nhưng đến nay còn tồn chưa sử dụng:

(Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo).

1.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tại thời điểm dịch bùng phát trên phạm vi cả nước nhu cầu nguồn lực đáp ứng cho công tác phòng, chống dịch COVID-19: (1) để triển khai thực hiện cách ly theo dõi sức khỏe tập trung đối với công dân từ Trung Quốc trở về Việt Nam qua biên giới Cao Bằng để phòng, chống dịch COVID-19; (2) kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ, phụ cấp thường trực cho lực lượng nhân viên y tế, Công an, Quân đội và người lao động trực tiếp tham gia chống dịch; (3) kinh phí bảo đảm trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm, phương tiện bảo hộ; (4) kinh phí cải tạo cơ sở hạ tầng để đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch là rất lớn. Tất cả các khoản chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 là hết sức cần thiết theo phương châm "bốn tại chỗ", trong khi tỉnh Cao Bằng là một tỉnh nghèo, chưa cân đối được ngân sách, ngân sách chủ yếu do Ngân sách của Trung ương cấp, do đó không chủ động nguồn kinh phí đảm bảo, mặc dù tỉnh Cao Bằng đã chủ động sắp xếp và cắt giảm một số nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch.

- Số lượng thuốc, hoá chất, trang thiết bị, vật tư y tế phòng chống dịch còn tồn vẫn chưa sử dụng hết.

- Một số thuốc gần hết hạn sử dụng.

- Số lượng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế phòng chống dịch còn tồn vẫn chưa sử dụng hết do một phần dịch COVID-19 đã giảm bớt trong thời gian vừa qua và khi bị bệnh một bộ phận người dân không khai báo hoặc không đến các đơn vị y tế điều trị mà tự điều trị tại nhà.

- Số lượng thuốc, hóa chất, trang thiết bị, vật tư y tế của nguồn phòng chống dịch không chuyển được sang nguồn khám chữa bệnh để sử dụng, một số đã mua từ năm 2020 đến nay gần hết hạn sử dụng.

2. Công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực phòng, chống dịch COVID-19

a) Tình hình và kết quả đạt được

- Tình hình quản lý, phân bổ các nguồn lực phục vụ công tác mua sắm, nghiên cứu, sản xuất vắc-xin, trong đó: Không có.

- Tình hình và kết quả phân bổ nguồn kinh phí viện trợ ngoài: Không có.

- Tình hình tiếp nhận và kết quả phân bổ nguồn lực huy động của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước:

* Tiếp nhận và phân bổ các vật tư, trang thiết bị y tế bao gồm: 5.000 khẩu trang, 20.000 găng tay, 100 lít nước rửa tay sát khuẩn, 300 bộ quần áo bảo hộ y tế do Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc viện trợ, tài trợ cho các lực lượng tuyến đầu làm công tác phòng, chống dịch.

* Việc tiếp nhận, phân bổ 03 lô hàng vật tư, trang thiết bị y tế được hỗ trợ, tài trợ:

+ Lô hàng thứ nhất: Bao gồm 32.000 khẩu trang; 1.000 lọ nước rửa tay, sát khuẩn loại 500ml do Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) hỗ trợ, tài trợ.

+ Lô hàng thứ hai: 60.000 khẩu trang y tế do Chính phủ nhân dân huyện Long Châu, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) hỗ trợ cho tỉnh Cao Bằng.

+ Lô hàng thứ ba: Tiếp nhận 100.000 liều vắc xin COVID-19 và trang thiết bị, vật tư y tế với trị giá 5,50 triệu NDT gồm: 01 máy thở cao cấp; 02 máy thở di động y tế có máy nén khí; hệ thống oxy; 16 thiết bị theo dõi bệnh nhân nặng kỹ thuật số; thiết bị test thử phát hiện axit nucleic, vật liệu phòng hộ..., do Khu ủy và Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây hỗ trợ cho tỉnh Cao Bằng.

UBND tỉnh Cao Bằng đã phân bổ cho các đơn vị tiếp nhận, đưa vào quản lý và sử dụng theo đúng quy định về quản lý, sử dụng viện trợ từ nước ngoài.

- Công tác phối hợp phân bổ, điều động nhân lực của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với Sở Y tế và các lực lượng trực tiếp tham gia chống dịch COVID-19: Trong giai đoạn năm 2020-2022 để đảm bảo công tác phòng, chống dịch với phương châm "bốn tại chỗ", quản lý chặt chẽ biên giới, cửa khẩu; kiểm soát nghiêm ngặt các đường mòn, lối mở; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn xuất nhập khẩu trái phép, phòng, chống dịch COVID-19 lây lan qua biên giới; căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 theo từng cấp độ UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thành lập các tổ, chốt chặn trên biên giới đất liền theo các giai đoạn; huy động 2.853 nhân lực trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra còn huy động các học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu cùng tham gia chống dịch.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc tổ chức đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 ở một số thời điểm không thực hiện được do không có nguồn cung ứng. Trong quá trình thực hiện đấu thầu mua sắm hàng hóa, vật tư còn gặp nhiều vướng mắc như:

+ Việc lấy báo giá của các nhà cung cấp gặp khó khăn do giãn cách xã hội; có nhiều mặt hàng, dịch vụ chỉ có 01 đến 02 nhà cung cấp trên toàn quốc nên không thể có đủ 03 báo giá theo quy định.

+ Việc tìm Công ty thẩm định giá cũng rất khó khăn do dịch bệnh phức tạp, phải thực hiện giãn cách xã hội, các đơn vị thực hiện dịch vụ thẩm định giá không phản hồi hoặc từ chối, không nhận thực hiện dịch vụ.

+ Giá cả biến động rất nhanh nên khi xây dựng xong dự toán chuyển sang quy trình mua sắm thì giá cả đã giảm xuống, các báo giá, thẩm định giá không còn phù hợp cho việc thực hiện quy trình mua sắm tiếp theo.

- Dịch bệnh COVID-19 lần đầu tiên xuất hiện trên thế giới, diễn biến của dịch phức tạp, khó lường, nguy hiểm đến tính mạng của nhân dân, dẫn đến các kịch bản phòng chống dịch thay đổi làm cho kế hoạch, dự toán ngân sách cũng thay đổi nên việc lập dự toán kinh phí cho phòng, chống dịch chưa sát với thực tế; các kịch bản phòng chống dịch luôn thay đổi theo diễn biến của tình hình dịch.

Phần thứ ba NHẬN XÉT KIẾN NGHỊ

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Tỉnh Cao Bằng đã tập trung, quyết liệt chỉ đạo cả hệ thống chính trị, lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, tuyên truyền để đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia phòng chống dịch, đồng thời thực hiện tốt định hướng thông tin, định hướng dư luận, kiểm soát kịp thời các thông tin lệch lạc gây hoang mang trong người dân.

Kịp thời xây dựng, điều chỉnh, triển khai thực hiện phương án huy động nhân lực y tế và các nhân lực khác theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, sẵn sàng đáp ứng theo tình hình, diễn biến dịch bệnh, qua đó góp phần vào thành công chung của công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Trên cơ sở diễn biến thực tế tình hình dịch bệnh qua các giai đoạn đã kiên định thực hiện các nguyên tắc phòng, chống dịch: “ngăn chặn - phát hiện - cách ly - khoanh vùng - dập dịch và điều trị hiệu quả”; phương châm “4 tại chỗ”, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, áp dụng các Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 và Chỉ thị số 19/CT-TTg 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, nguyên tắc 5K, sau đó chuyển hướng “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; tuân thủ Thông điệp 2K (Khẩu trang, Khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công

nghệ + ý thức người dân và các biện pháp khác theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế để chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

Với sự chỉ đạo quyết liệt, sự nỗ lực, đoàn kết, quyết tâm cao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, sự vào cuộc của các Sở, Ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố, sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân trên địa bàn tỉnh, công tác phòng chống dịch COVID-19 đã từng bước khống chế, không để dịch bệnh lan rộng, đưa cuộc sống trở lại trạng thái “bình thường mới”.

Các cơ quan chuyên môn, các địa phương đã quản lý, sử dụng các nguồn lực hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục tiêu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, không để vật tư, hóa chất, hàng hóa không sử dụng hoặc hết hạn sử dụng, chống mọi hành vi tiêu cực trong việc tiếp nhận, sử dụng hàng tài trợ, hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch COVID-19. Có sự điều chuyển phù hợp trên cơ sở cân đối nhu cầu của từng đơn vị theo diễn biến dịch bệnh và nhu cầu thực tế.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong tỉnh đã từng bước được cải thiện. Hệ thống y tế từng bước được củng cố và kiện toàn, cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế cơ bản đáp ứng yêu cầu chuyên môn; Công tác phòng chống dịch bệnh luôn được quan tâm, chú trọng, sẵn sàng ứng phó và ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh. Một số dịch vụ kỹ thuật mới trong công tác khám chữa bệnh đã được áp dụng và triển khai hiệu quả. Các Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được duy trì triển khai thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; Chế độ chính sách về y tế được thực hiện theo đúng Chỉ thị, Nghị quyết. Vai trò của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên được nâng lên. Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, DS - KHHGD, xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã được các cấp quan tâm và thực hiện tốt. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuyến cơ sở được quan tâm đầu tư bổ sung, nâng cấp, cơ bản đáp ứng với yêu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động y tế tuyến cơ sở. Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chất lượng dân số được nâng lên.

Hiện nay tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh vẫn trong tầm kiểm soát tốt, kinh tế - xã hội đã có nhiều khởi sắc, người dân đã trở về cuộc sống bình thường trong tình hình mới.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở có mặt chưa đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; một số bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường... có chiều hướng gia tăng. Khả năng cung cấp dịch vụ y tế còn hạn chế, chất lượng dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở còn thấp. Phong trào vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh môi trường nhiều nơi chưa thực sự hiệu quả; an toàn thực phẩm chưa được kiểm soát chặt chẽ, nguy cơ ngộ độc thức ăn còn cao. Công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ, việc triển khai ứng dụng nhiều phần mềm tại tuyến y tế cơ sở gây khó khăn cho nhân viên y tế.

- Mô hình tổ chức hệ thống Y tế nói chung, đặc biệt là y tế cơ sở thiếu sự ổn định, phải sắp xếp lại theo các quy định của Chính phủ gây áp lực rất lớn trong việc xây dựng, thực hiện một cách toàn diện, xuyên suốt, kế thừa, ổn định và phát triển trong công tác quy hoạch phát triển hệ thống y tế, quy hoạch hệ thống tổ chức bộ máy của ngành Y tế, kế hoạch đào tạo, phát triển nhân lực y tế, cũng như trong công tác bố trí, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân lực, nhất là nhân lực làm việc tại các bộ phận hỗ trợ, phục vụ (*lái xe, kế toán, hành chính, văn thư...*);

- Trong bối cảnh việc thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp y tế còn khó khăn, cùng với những khó khăn do dịch, bệnh COVID-19 trong những năm qua các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, tuy nhiên việc xây dựng kế hoạch đào tạo và mức chi hỗ trợ đào tạo trình độ đại học và sau đại học cho viên chức từ nguồn Ngân sách Nhà nước và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, trong khi khung học phí của Chính phủ theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đối với nhóm ngành đào tạo sức khỏe cao hơn rất nhiều so với nhóm ngành khác còn lại.

3. Nguyên nhân

- Dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, khó lường. Đây là một dịch bệnh mới chưa có tiền lệ, vì vậy các cấp, các ngành vừa thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 vừa rút kinh nghiệm, vừa phải nghiên cứu tìm ra hướng đi đúng, hiệu quả và phù hợp với điều kiện trong nước và của địa phương.

Trong bối cảnh chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế còn bất cập, thu nhập, đời sống còn nhiều khó khăn thì thực trạng nêu trên là một trong những nguyên nhân góp phần dẫn đến giảm động lực, không khuyến khích, động viên được viên chức ngành Y tế học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần phát triển về cơ cấu, chất lượng nhân lực ngành Y tế.

- Chính sách đền bù chi phí đào tạo theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định các chế tài xử lý còn quá nhẹ, không thỏa đáng, không tạo được cơ chế đủ mạnh để giữ chân đối với nhân lực có chất lượng cao nhất là bác sĩ.

- Kinh phí phục vụ hoạt động phòng, chống dịch, phòng chống bệnh không lây nhiễm còn hạn chế, đặc biệt tại tuyến y tế cơ sở. Chưa chủ động trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm phòng, chống dịch.

II. Bài học kinh nghiệm

1. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao đúng đắn, quyết liệt và kịp thời của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo các cấp ngành, địa phương tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của địa phương.

2. Triển khai sớm, chủ động và đặc biệt là kiên định với các biện pháp chống dịch trên quan điểm thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương. Làm tốt công tác vận động, truyền thông cho mọi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tính chất, sự nguy hiểm, biện pháp phòng, chống dịch và tuân thủ theo quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác phòng chống dịch theo pháp luật của nhà nước.

3. Ban hành cơ chế chính sách có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết dứt điểm các sự việc, tránh dàn trải dẫn đến lãng phí nguồn lực. Hệ thống văn bản, cơ chế chính sách phải cụ thể, rõ ràng, kịp thời. Ban hành cơ chế chính sách phải đảm bảo cân đối được nguồn lực. Thường xuyên, liên tục kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời phát hiện, giải quyết ngay các vướng mắc, khó khăn; báo cáo cơ quan có thẩm quyền để có hướng dẫn phù hợp, xử lý triệt để.

4. Huy động sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, huy động sức mạnh toàn dân, phát huy vai trò của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống dịch.

5. Huy động lực lượng y tế, lực lượng công an, quân sự vào cuộc, chủ động tham mưu trong rà soát, truy vết, cách ly, xét nghiệm, điều trị, quản lý đối tượng chặt chẽ, không để bùng phát dịch.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên các trang mạng điện tử, hệ thống truyền thanh của các huyện, thành phố và phường, xã qua đó người dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia phòng, chống dịch tại địa phương.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về nội dung đền bù chi phí đào tạo đảm bảo thỏa đáng, đồng thời tạo được cơ chế đủ mạnh để giữ chân đối với nhân lực y tế có chất lượng cao trong các đơn vị sự nghiệp Y tế công lập.

- Đề nghị Chính phủ tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế, chú trọng hỗ trợ, giải quyết việc làm cho người lao động.

2. Đối với các Bộ, ngành

- Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, cơ chế, chính sách về phòng, chống dịch COVID-19, các quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản dưới luật; Luật Bảo hiểm y tế, Luật Dược, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công có liên quan đến khám, chữa bệnh phù hợp hơn với sự phát sinh của dịch bệnh, giải quyết các vướng mắc trong công tác khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh; đấu thầu mua sắm

thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế..., đảm bảo đầy đủ, kịp thời trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp.

- Kiến nghị Bộ Tài chính tăng cường công tác kiểm tra giám sát và đánh giá chất lượng hoạt động Thẩm định giá của các doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên giá theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Cao Bằng về kết quả việc huy động, quản lý, sử dụng, các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT, các Ủy viên UBND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng (b/c);
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể CT-XH;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND và UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT;
- Lưu: VT, VX_(TT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Trường Huy